

Bản án số: 79/2023/HS-ST
Ngày 12 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH SƠN LA.

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hoà;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tòng Văn Máy và bà Nguyễn Thị Hương.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Đào Ngọc Sơn, Thư ký Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên toà:** Ông Hà Văn Thiệu, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 83/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Tráng Công P, sinh 16/01/1996; tại: huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: bản Lọng Cang, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Tráng A S, sinh 1963 và bà Hờ Thị D, sinh 1964; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên toà.

- **Người bào chữa cho bị cáo Pháng:** Ông Lường Ngọc Chiến, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La; có mặt.

- **Bị hại:** anh Lò Văn N, sinh 05/12/2004 (đã chết).

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại Lò Văn N:** anh Lò Văn X, sinh 1977 (là bố của người bị hại); nơi cư trú: bản Kẻ, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La; có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Lò Văn X, sinh 1977; nơi cư trú: bản Kẻ, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La; có mặt.

Anh Tráng A S, sinh 1963, nơi cư trú: bản Lọng Cang, xã N, huyện M, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 23/01/2023, Tráng Công P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNEX, Biển kiểm soát (BKS) 26B2- 641.77 theo hướng từ xã Năm Păm về hướng trung tâm xã N; khi đến Km 27+750 tỉnh lộ 109 thuộc địa phận bản Lọng Cang, xã N, huyện M, Tráng Công P ra tín hiệu phương tiện và chuyển hướng rẽ sang phần đường bên trái dành cho xe đi ngược chiều thì va chạm với xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, BKS 26L1- 086.26 do Lò Văn N điều khiển đi theo hướng xã N về Năm Păm, làm cả hai xe máy đổ ra đường, Lò Văn N chết tại chỗ còn Tráng Công P được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; cả hai xe mô tô hư hỏng.

Cùng ngày 23/01/2023, Cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường tại vị trí Km 27+750 tỉnh lộ 109 thuộc địa phận bản Lọng Cang, xã N, huyện M, là đoạn đường thẳng, hai chiều, mặt đường rải nhựa thường rộng 3,90 m, không có vạch sơn phân chia làn đường, lề phải rộng 1,0 m, tiếp giáp là rãnh thoát nước rộng 1,90 m; lề trái rộng 1,0 m; lấy mép đường nhựa bên phải theo hướng thị trấn Ít Ong đi xã N làm chuẩn, cột số hiệu H8/27 làm điểm cố định, phát hiện: 01 vết máu của nạn nhân trên phần đường trái là 0,40 x 0,40 m, từ tâm vết máu cách mép đường chuẩn là 3,60 m; xe mô tô BKS 26B2- 641.77 nằm đổ nghiêng sang phải bên trên lề đường trái, từ tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 4,45 m, từ tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 4,42 m; xe mô tô BKS 26L1- 082.26 nằm đổ nghiêng sang trái phần đường trái, từ tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 2,55 m, từ tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 3,55 m, cách tâm trục bánh sau xe BKS 26B2- 641.77 là 0,90 m. Khám nghiệm phương tiện, thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô BKS 26B2- 641.77 và 01 xe mô tô BKS 26L1- 086.26; thu giữ với Tráng Công P: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự, 01 giấy phép lái xe A1 mang tên Tráng Công P (đều là bản sao); thu giữ với anh Lò Văn X 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lò Văn X (bản sao). Khám nghiệm tử thi Lò Văn N xác định: Tử thi cao 1,70 m, đang trong tình trạng lạnh, co cứng; đầu (thái dương phải có đám sây xước da, kích thước 2cm x 1cm; gõ thăm dò có dấu hiệu vỡ xương sọ); mặt (mũi có máu chảy ra, khoé miệng trái có vết rách da, kích thước 5cm x 1cm; cằm có vết sây xước da, kích thước 4cm x 1cm); cổ (sờ nắn thấy có dấu hiệu gãy đốt sống cổ C3, C4); ngực (hạ sườn phải có đám sây xước da, kích thước 12cm x 1,5cm); lưng (gai chậu sau trên bên phải có vết sây xước da, kích thước 1,5cm x 0,5cm; tương ứng xương cùng cụt có vết sây xước da, kích thước 2,5 cm x 1cm); mổ tử thi (phẫu thuật rạch da vùng cổ) phát hiện: tổ chức dưới da bầm tím tụ máu màu đen; đốt sống cổ C2, C3 di lệch từ trước ra sau, từ trái sang phải, giãn rộng 01cm làm đứt tuỷ cổ, có dịch não tuỷ màu trắng chảy ra.

Ngày 24/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, thực hiện trưng cầu giám định pháp y đối với Lò Văn N đồng thời thu thập bệnh án điều trị đối với Tráng Công P. Thực hiện xác minh nguồn gốc phương tiện và trưng cầu định giá tài sản thiệt hại. Xác định những người đại diện theo pháp luật cho bị hại

và thống nhất cử đại diện là anh Lò Văn X, anh X xác định ngày 23/01/2023 gia đình đi ăn tết có để xe máy ở nhà, Lò Văn N không có giấy phép lái xe nhưng điều khiển xe máy đi gia đình không ai biết.

Ngày 09/02/2023 Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La có bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 14/TT, Kết luận: “Dấu hiệu chính qua giám định: trên toàn thân có nhiều vết sây xước, rách da; gõ thăm dò có dấu hiệu vỡ xương hộp sọ; tổ chức dưới da vùng cổ bầm tím, tụ máu; gãy đốt sống cổ C2, C3, đứt tuỷ cổ, có dịch não tuỷ màu trắng chảy ra; nồng độ cồn trong máu 107mg/dl. Nguyên nhân chết: Chấn thương cột sống, gãy đốt sống cổ C2, C3, đứt tuỷ là nguyên nhân gây tử vong. Chấn thương sây xước trên cơ thể là do va đập với vật cứng tạo nên”.

Phiếu xét nghiệm bệnh phẩm máu số 23004453 ngày 23/01/2023 của Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xác định: định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Tráng Công P là 137,3miligam/100mililit.

Ngày 23/6/2023 Hội đồng định giá tài sản huyện M kết luận định giá tài sản số 10/KL-ĐGTS, Kết luận: xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNEX, BKS 26B2-641.77 bị thiệt hại là 8.480.000 đồng; xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, BKS 26L1- 086.26 bị thiệt hại là 1.830.000 đồng.

Ngày 12/02/2023 Tráng Công P và gia đình đã hỗ trợ gia đình bị hại số tiền 50.000.000VNĐ; đến ngày 09/7/2023 đã tự nguyện thoả thuận với gia đình bị hại, thống nhất bồi thường thiệt hại về tính mạng, mai táng, tiền tổn thất tinh thần và thiệt hại về tài sản cho gia đình bị hại Lò Văn N, tổng số tiền 136.000.000 đồng.

Ngày 05/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã quyết định trả lại: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNEX, BKS 26B2- 641.77 cho gia đình Tráng Công P.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKSML ngày 05/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, truy tố bị cáo Tráng Công P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đó là do ngày 22/01/2023 gia đình tổ chức tết nên bị cáo có cùng mọi người uống rượu bia đến 23 giờ cùng ngày thì say và ngủ; sau khi ngủ dậy bị cáo điều khiển xe máy đi và xảy ra vụ việc như cáo trạng đã nêu, xe máy là tài sản của gia đình do Tráng A Sử trả tiền mua để dùng trong sinh hoạt gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M luận tội và tranh luận: đề nghị tuyên bố bị cáo Tráng Công P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tráng Công P từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 04 đến 05 năm; không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe mô tô BKS 26B2-641.77 cho gia đình Tráng Công P; trả lại xe mô tô hiệu HONDA Wave, BKS 26L1- 086.26 cho anh Lò Văn X; áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự, chấp nhận sự thoả thuận bồi thường thiệt

hại giữa gia đình Tráng Công P và gia đình bị hại số tiền 136.000.000VNĐ; miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Pháng tranh luận: đồng ý với nội dung cáo trạng và lời khai bị cáo đã trình bày; bị cáo phạm tội lần đầu, đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan tiến hành tố tụng, tích cực bồi thường khắc phục hậu quả; là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, hiểu biết về đời sống xã hội và pháp luật hạn chế; bị cáo phạm tội cũng một phần do lỗi của bị hại gia đình bị hại có đơn bãi nại, xin cho bị cáo hưởng mức phạt thấp nhất, bị cáo là cháu của người có công với cách mạng nên đề nghị Hội đồng xét xử xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có nhân thân tốt nên đề nghị mức hình phạt 03 năm tù và xin được hưởng án treo, tự cải tạo, xin được miễn án phí; các nội dung khác nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát.

Bị cáo Tráng Công P bổ sung tranh luận: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, yêu cầu ghi nhận về bồi thường thiệt hại số tiền 136.000.000VNĐ.

Đại diện bị hại tranh luận: đề nghị cho bị cáo hưởng án treo, về dân sự đã nhận đủ tiền bồi thường, đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tráng A Sử tranh luận: đã nhận tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Văn X tranh luận: xin nhận tài sản xe mô tô BKS 26L1- 086.26, không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo đối đáp tranh luận về đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người khác không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và phản ánh trong hồ sơ của vụ án, được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, xác định:

Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 23/01/2023, Tráng Công P điều khiển xe mô tô BKS 26B2- 641.77 đi đến Km 27+750 tỉnh lộ 109 thuộc địa phận bản Lọng

Cang, xã N, huyện M (đoạn đường thẳng, hai chiều, mặt đường rải nhựa thường rộng 3,90m, không có vạch sơn phân chia làn đường, lề phải rộng 1,0m, tiếp giáp là rãnh thoát nước rộng 1,90m; lề trái rộng 1,0m), Tráng Công P ra tín hiệu phương tiện và chuyển hướng rẽ sang phần đường bên trái dành cho xe đi ngược chiều thì va chạm với xe mô tô BKS 26L1- 086.26 do Lò Văn N điều khiển, làm cả hai xe máy đổ ra đường, Lò Văn N chết tại chỗ còn Tráng Công P được đưa đi cấp cứu; cả hai xe mô tô hư hỏng. Tại kết luận giám định pháp y về tử thi (Lò Văn N) số 14/TT ngày 09/02/2023, Kết luận: “Dấu hiệu chính qua giám định: trên toàn thân có nhiều vết sây xước, rách da; gõ thăm dò có dấu hiệu vỡ xương hộp sọ; tổ chức dưới da vùng cổ bầm tím, tụ máu; gãy đốt sống cổ C2, C3, đứt tuỷ cổ, có dịch não tuỷ màu trắng chảy ra; nồng độ cồn trong máu 107mg/dl. Nguyên nhân chết: Chấn thương cột sống, gãy đốt sống cổ C2, C3, đứt tuỷ là nguyên nhân gây tử vong. Chấn thương sây xước trên cơ thể là do va đập với vật cứng tạo nên”. Phiếu xét nghiệm bệnh phẩm máu số 23004453 ngày 23/01/2023 của Bệnh viện đa khoa khu vực Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái xác định: định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Tráng Công P là 137,3miligam/100mililit. Tại kết luận định giá tài sản số 10/KL-ĐGTS, ngày 23/6/2023, của Hội đồng định giá huyện M, Kết luận: xe mô tô BKS 26B2- 641.77 bị thiệt hại là 8.480.000 đồng; xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, BKS 26L1- 086.26 bị thiệt hại là 1.830.000 đồng. Như vậy, Tráng Công P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hạng A1 nhưng khi tham gia giao thông đường bộ có nồng độ cồn trong máu 137,3miligam/100mililit là hành vi bị nghiêm cấm (khoản 8 Điều 8 Văn bản hợp nhất Luật giao thông đường bộ) và khi chuyển hướng xe không nhường đường cho xe đi ngược chiều là thực hiện không đúng quy tắc giao thông đường bộ về chuyển hướng xe (khoản 2 Điều 15 Văn bản hợp nhất Luật giao thông đường bộ) gây ra tai nạn là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến anh Lò Văn N tử vong và thiệt hại về tài sản tổng số tiền 10.310.000VNĐ nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tráng Công P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; tội phạm và hình phạt được quy định như sau: “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a) Làm chết người. 2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm: b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định,...”.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi: Bị cáo được cấp giấy phép lái xe mô tô năm 2018 do đó nhận thức được việc điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi trong cơ thể có nồng độ cồn là vi phạm pháp luật, chuyển hướng xe không nhường đường cho xe đi ngược chiều là nguy hiểm cho xã hội có thể thấy trước hậu quả xảy ra nhưng bị cáo không áp dụng mọi biện pháp an toàn cho chính bản thân và người khác dẫn đến hậu quả xảy ra nghiêm trọng anh Lò Văn N tử vong, giá trị tài sản hư hỏng 10.310.000VNĐ. Tội phạm bị cáo thực hiện đã hoàn thành với lỗi vô ý và cũng một phần do lỗi của bị hại (Lò Văn N không có giấy phép lái

xe, có nồng độ cồn trong máu vượt quá) nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, làm thiệt hại tính mạng, tài sản của người khác; ảnh hưởng xấu về trật tự an toàn xã hội, trật tự trị an ở địa phương nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội; tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội quy kết bị cáo phạm tội và đề nghị hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu (từ trước tới nay chưa phạm tội lần nào); tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả (bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng phí, tổn thất tinh thần...); thành khẩn khai báo (khai đầy đủ, đúng sự thật tất cả những gì liên quan đến hành vi phạm tội), ăn năn hối cải (bị cáo luôn thể hiện sự căm rứt, dằn vò lương tâm, mong muốn sửa chữa, cải tạo mình thành người tốt). Do đó, xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, xa, sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế; bị cáo là cháu của người có công (ông Tráng A Đế đã được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì), gia đình bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ chấp nhận bởi lẽ tội phạm đã bị phát hiện rõ ràng, bị cáo không giúp cơ quan chức năng phát hiện tội phạm mới hoặc đồng phạm mới.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, có đơn xin hưởng án treo được chính quyền địa phương xác nhận, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật theo khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo tự cải tạo tại địa phương và ấn định thời gian thử thách cũng nhằm răn đe, phòng ngừa giáo dục chung cho các hành vi tương tự xảy ra ở địa phương hiện nay.

Đối với anh Lò Văn X không giao xe mô tô cho Lò Văn N và cũng không biết việc Lò Văn N đã điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ khi không có giấy phép lái xe nên không có cơ sở xử lý về hình sự theo vụ án.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, bị cáo là người dân lao động tự do, nhân thân tốt nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo, có nơi cư trú rõ ràng, không có căn cứ cho thấy bị cáo trốn hoặc tiếp tục phạm tội nên cho bị cáo tại ngoại.

[8] Đối với anh Lò Văn X không được giao xe mô tô cho Lò Văn N và cũng không biết việc Lò Văn N đã điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ

khi không có giấy phép lái xe cũng như có nồng độ cồn trong máu vượt quá nên không có cơ sở chứng minh xử lý theo vụ án.

[9] Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô BKS 26B2- 641.77 là tài sản thuộc quyền sở hữu của gia đình anh Tráng A Sử. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại chủ sở hữu là đúng thẩm quyền, có căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 xe mô tô BKS 26L1- 086.26 là tài sản thuộc quyền sở hữu của gia đình anh Lò Văn X, nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự, 01 giấy phép lái xe A1 mang tên Tráng Công P; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lò Văn Xiên (đều là bản sao) tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án; căn cứ Điều 105 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại và bị cáo Tráng Công P cùng gia đình đã tự thỏa thuận giải quyết trách nhiệm dân sự gồm: chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần, thiệt hại về tài sản xe máy tổng cộng là 136.000.000VNĐ. Tại phiên tòa các đương sự không có ai yêu cầu gì thêm mà yêu cầu Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận. Xét thấy sự tự nguyện thỏa thuận không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên cần ghi nhận; căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự.

[12] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ xác định bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, bị cáo và người bào chữa xin miễn nộp tiền án phí; theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Tráng Công P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Bị cáo Tráng Công P 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thử thách 05 (năm) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án (12/7/2023); không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Tráng Công P cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng, chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần, thiệt hại về tài sản giữa bị cáo Tráng Công P và gia đình bị hại Lò Văn N tổng cộng là 136.000.000VNĐ.

4. Về vật chứng của vụ án: căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 105 Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả lại: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave, BKS 26L1- 086.26 cho anh Lò Văn X (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện M và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Sơn La).

Tiếp tục lưu giữ, bảo quản theo hồ sơ vụ án tại Tòa án: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự, 01 giấy phép lái xe A1 mang tên Tráng Công P; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lò Văn X (đều là bản sao).

5. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/7/2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện M;
- CA h.M (Bộ phận Hồ sơ; CSĐT, THAHS, Nơi giam);
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hoà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tòng Văn Máy

Nguyễn Thị Hương

Nguyễn Văn Hoà